

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THANH HÓA  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: **140/2022/HS-ST**

Ngày: 21/4/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nga

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Ngọc Tuyên  
2. Ông Lê Văn Luận

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hiến - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 157/2022/HSST ngày 21 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với:

**Bị cáo Quách Đình H**, Sinh năm: 1968;

ĐKNKTT và chỗ ở: Phố TC, phường ĐT, thành phố TH, tỉnh TH; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Văn hóa: 10/10; Nghề nghiệp: LĐTD; Con ông Quách Đình H, sinh năm 1934 và bà Nguyễn Thị M (đã chết); Vợ Lê Thị Y, sinh năm 1970; Có 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1994;

Tiền án: Ngày 26/5/2020 bị TAND TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/3/2021;

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/6/2012 bị TAND huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. (Chấp hành xong bản án ngày 02/9/2014); Ngày 20/4/2016 bị Công an phường Tân Sơn, TP. Thanh Hóa, xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. (Chấp hành xong ngày 27/4/2016).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/12/2021 đến ngày 27/12/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa. (Có mặt)

*Người có QLVLQ:* Lý Văn N, sinh năm 1968

Trú tại: SN ..., PT 3, phường PS, thành phố TH, tỉnh TH (Vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 21/12/2021, tại trước số nhà 24, Phú Thọ 3, phường Phú Sơn, TP.Thanh Hóa, tổ công tác Công an phường Phú Sơn, TP. Thanh Hóa phát hiện bắt quả tang Quách Đình H có hành vi bán ma túy cho Lý Văn N . Thu giữ trên tay trái của Quách Đình H 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000đ; Thu giữ trên tay phải Lý Văn N 01 gói giấy trắng có dòng kẻ, kích thước 0,5x1,5cm, bên trong chứa chất bột màu trắng. H và N khai nhận đó là gói ma túy Heroin và tiền mà H và N vừa trao đổi mua bán. Công an phường Phú Sơn đã lập biên bản, thu giữ vật chứng bị cáo khai là ma túy chuyển Công an TP. Thanh Hóa gửi giám định theo quy định; Thu giữ số tiền 200.000đ

Tại Kết luận giám định số 147/PC09 ngày 25/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,043g, loại: Heroin.

Quá trình điều tra Quách Đình H khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 21/12/2021 H một mình đi bộ từ nhà đến khu vực cầu Xóm Tụ, phường Đông Tân, TP.Thanh Hóa tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây H gặp và mua được 01 gói ma túy với giá 100.000đ của một người đàn ông tên Vinh (H không rõ địa chỉ) sau đó mang gói ma túy về nhà, lấy ra một phần sử dụng, phần còn lại gói và cất giấu để sử dụng khi có nhu cầu.

Khoảng 10 giờ cùng ngày, Lý Văn N (sinh năm 1968, trú tại: PT3, phường PS, TP.TH, tỉnh TH) điện thoại cho H hỏi mua 100.000đ ma túy, H đồng ý. Sau đó H cầm gói ma túy còn lại đến bán cho N . N nhận gói ma túy, đưa cho H 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, H nhận tiền, chưa trả lại tiền thừa cho N thì bị tổ công tác Công an phường Phú Sơn phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Vật chứng vụ án hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa gồm: Một phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, kèm chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Trịnh Thị Thu Hương, Trần Thị Thúy Hằng, Nguyễn Việt Hà; Và tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) (đã nộp vào tài khoản 3949 của Chi cục THADS TP.Thanh Hóa tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa). Theo “Biên bản giao nhận vật chứng” số 97/2022/THA ngày 14/4/2022 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Tại Cáo trạng số 109/CTr-VKS ngày 21/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Quách Đình H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự

*Tại phiên tòa*, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - của Bộ luật hình sự; Tuyên bố Quách Đình H

phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Xử phạt Quách Đình H từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; Vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, khoản 2 điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ bị cáo bán ma túy mà có; Trả lại cho Lý Văn N số tiền 100.000đ. Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Căn cứ hành vi của bị cáo và kết quả giám định có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 00 phút ngày 21/12/2021, tại trước số nhà 02/21, Phú Thọ 3, phường Phú Sơn, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Quách Đình H đã có hành vi bán trái phép cho Lý Văn N 0,043g chất ma túy, loại Heroin. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân TP. Thanh Hóa truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân dẫn đến những hành vi phạm tội khác nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo; Bỏ, mẹ bị cáo được tặng thưởng “Huân chương kháng chiến” do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự. HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để đảm bảo sự khoan hồng của pháp luật.

Tuy nhiên, bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý do đó phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án, bị xử phạt hành chính về hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không ăn năn hối cải, không sửa chữa lỗi lầm mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc đảm bảo tính răn đe, đồng thời cách li bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và để phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Đối với người nam giới tên Vinh, là người bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết về nhân thân, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh; Đối với Lý Văn N , đã có hành vi mua ma túy của H,

mục đích là để sử dụng cho bản thân, số lượng ma túy dưới 0,1g, bản thân N hiện không có tiền án tiền sự về hành vi liên quan đến ma túy nên không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Cơ quan điều tra Công an TP. Thanh Hóa đã xử phạt hành chính đối với N như vậy là đúng quy định của pháp luật.

[5] Vật chứng vụ án: Số ma túy mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật; Số tiền 100.000đ bị cáo bán ma túy là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà Nước; Số tiền 100.000đ của Lý Văn Ngọc không liên quan đến tội phạm trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định tại điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 - BLTTHS.

[6] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Quách Đình H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Quách Đình H 32 (ba hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2021.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, điểm a, b khoản 2, 3 Điều 106 BLTTHS. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, tịch thu nộp Ngân sách Nhà Nước số tiền 100.000đ; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Trả lại cho anh Lý Văn N số tiền 100.000đ. Vật chứng hiện đang thu giữ tại Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa theo “Biên bản giao nhận vật chứng” số 97/2022/THA ngày 14/4/2022 giữa Công an thành phố Thanh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 - BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Quách Đình H phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Quách Đình H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có QLNVLQ Lý Văn N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

*Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhân:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ (Ngọc)
- VKSND thành phố Thanh Hóa;
- Công an thành phố Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thành phố Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký*

**Nguyễn Thị Nga**